TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:49 /2018/DS-ST.

Ngày:14-6-2018.

V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M TỈNH TIỀN GIANG

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Huỳnh Trường**.

- *Các Hội thẩm nhân nhân dân*:

1. Ông **Lê Văn Kiệt**

2. Bà **Lê Thị Thu Yến**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Cao Thị Trúc Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 406/2017/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2018/QĐST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2018/QĐST-HN ngày 01 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn:* Bà **Huỳnh Thị M, sinh năm 1960.

Địa chỉ: 82/3 khu phố 2, Trịnh Hoài Đức, Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ hiện nay: 55/7 khu phố 2, Trịnh Hoài Đức, Phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm 1963, có mặt

Địa chỉ: 55/7 Trịnh Hoài Đức, phường 2, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Theo văn bản ủy quyền ngày 28/12/2017.

***** *Bị đơn***:** Bà **Lê Thị Linh C,** sinh năm 1968, vắng mặt không lý do.

Địa chỉ: 13 Giồng Dứa, Phường 7, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn và tại biên bản không tiến hành hòa giải được, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Ngọc H trình bày:

vào ngày 30/6/2017 bà Lê Thị Linh C có vay của bà Huỳnh Thị M số tiền 1.720.000.000 đồng, với thỏa thuận lãi suất là 5%/ tháng, thời hạn vay là 01 tháng, bà C có viết biên nhận nợ. Tuy nhiên, đến nay bà C không trả phần tiền lãi và tiền vốn cho bà M. Do đó, nay bà M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà lê Thị Linh C trả bà Mai số tiền vốn 1.720.000.000 đồng, và tiền lãi theo mức lãi suất 1.66%/ tháng, tính từ ngày 30/6/2017 cho đến khi xét xử sơ thẩm 11 tháng là 314.072.000 đồng, tổng cộng vốn lãi 2.034.072.000 đồng, trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Đối với bà bà Lê Thị Linh C từ khi thụ lý đến nay, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng theo qui định của pháp luật nhưng bà C vẫn vắng mặt không rõ lý do và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Hợp đồng vay tài sản"

Qua lời trình bày tại phiên tòa của nguyên đơn và căn cứ vào biên nhận ghi ngày 30 tháng 06 năm 2017 mà nguyên đơn cung cấp. Hội đồng xét xử nhận địnhgiữa bà M và bà C có xác lập đồng thời quan hệ vay tiền, bà C vay bà M với số tiền là 1.720.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất là 5%, thời gian trả là 01 tháng. Sau khi vay bà C không trả vốn lãi cho bà M theo thỏa thuận, bà C đã vi phạm hợp đồng . Do đó, nay bà M khởi kiện yêu cầu bà C trả số tiền vốn 1.720.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 1.66%/ tháng, tính từ ngày 30/6/2017 cho đến 14/6/2018 11 tháng là 314.072.000 đồng, tổng cộng vốn lãi 2.034.072.000 đồng, là có cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và cần buộc bà Lê Thị Linh C có nghĩa vụ trả bà Huỳnh Thị M số tiền vốn lãi đến nay là 2.034.072.000 đồng, trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Bà Lê Thị Linh C vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai và cũng không có ý kiến gì đối với vụ án. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà C.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 357; Điều 463; Điều 468 Bộ luật Dân sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội;

Xử: Chấp nhận yêu cầu của khởi kiện của bà Huỳnh Thị M

1. Buộc bà Lê Thị Linh C trả cho bà Huỳnh Thị M số tiền vốn lãi đến nay là 2.034.072.000 đồng, khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà M có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà C chậm thi hành số tiền trên thì còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.Về án phí:

Bà Lê Thị Linh C phải chịu án phí DSST là 72.684.440 đồng.

Hoàn lại cho chị Huỳnh Thị M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 34.155.500 đồng theo biên lai số 0011958 ngày 25/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang

Bà M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bà C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:;
-VKSND TPMT;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu.

Nguyễn Huỳnh Trường